TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2022**/HS-ST
Ngày: 12/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Kim Thoa**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đặng Thành Tấn
2. Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang
- Thư ký phiên tòa: **Ông Lương Quang Thanh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Ông Huỳnh Minh Khởi** - Kiểm sát viên.

Trong ngày **12** tháng **5** năm **2022** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quang T, sinh ngày 29/10/1994 – Giới tính: Nam
Nơi sinh: Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
Nơi ĐKTT: Khu phố Đ, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang
Chỗ ở: Ấp Bãi Vòng, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 2/12
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Nguyễn Văn U (chết) và bà Trần Thị Tú Tr (sống)
Anh, chị em ruột có 01 người (sinh năm 1997)
Vợ: Lê Huỳnh M, sinh năm 2000
Con: 01 người, sinh năm 2020
Tiền án, tiền sự: chưa.

Về nhân thân: Năm 2014, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm tại bản án số 125/2014/HSPT ngày 15/5/2014 về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 05 năm tù. Ngày 22/12/2017 chấp hành xong bản án, đã được xoá án tích.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Mai Thanh V, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp Suối Mây, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, Kiên Giang

(Bà V có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2018, Nguyễn Quang T bắt đầu sử dụng ma túy, dạng ma túy đá. Vào khoảng 11 giờ, ngày 30/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T dùng điện thoại di động của T liên hệ với một người đàn ông tên U (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy, T sẽ trả tiền sau thì U đồng ý bán. Sau đó, U chỉ dẫn cho T biết ma túy đã được để ở một bụi cây, tại khu 67 ha, thuộc khu phố 10, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc rồi kêu T đến lấy. Nghe vậy, T mượn xe mô tô biển số 94K1 – 185.13 của bà Mai Thanh V (bà V không biết T sử dụng xe đi mua ma túy) chạy đến địa điểm trên lấy ma túy. Khi đến nơi, T thấy 02 bịch ma túy nên lấy một bịch bỏ vào túi áo khoác phía trước, còn một bịch T bỏ vào túi quần phía trước đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô chạy về ấp Bãi Vòng, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi T chạy về đến đoạn đường thuộc ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc thì bị lực lượng Cảnh sát biển 4 phối hợp với Công an thành phố Phú Quốc kiểm tra phát hiện T đang tàng trữ 02 bịch ma túy trên người nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang thu giữ cùng vật chứng. Ngày 06/01/2022, Nguyễn Quang T bị Cơ quan điều tra - Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, tạm giam để điều tra.

*** Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- 02 bịch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, mỗi bịch đều có kích thước 05cm x 8,7cm, bên trong mỗi bịch có chứa các hạt tính thể rắn, màu trắng không đồng nhất.

- 01 điện thoại di động hiệu REDM, màu xanh đen, số IME 1: 860969057079894/01, số IMEI 2: 960969059059894/01.

- 01 xe mô tô Liberty, hiệu Piaggio, màu vàng cam, biển số 94K1 - 185.13

- Tại bản Kết luận giám định số: 1203/KL - KTHS ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất mà túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 20,0237gam.

Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018 NĐ - CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 1203/KL - KTHS ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSPQ ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Quang T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể rắn, màu trắng, còn lại sau giám định có khối lượng là 19,8833 gam (đựng trong 01 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 1203/2021;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu REDM, màu xanh đen, số IME 1: 860969057079894/01, số IMEI 2: 960969059059894/01, máy đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô Liberty, hiệu Piaggio, màu vàng cam, biển số 94K1 - 185.13 đã trả cho chủ sở hữu là bà Mai Thanh V nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, tang vật là ma tuý và chiếc điện thoại, bị cáo Toàn thừa nhận là của bị cáo dùng để gọi điện thoại mua ma tuý về cất giữ để sử dụng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên bị cáo đã gọi điện thoại mua ma tuý của một người đàn ông tên U (chưa rõ nhân thân) để sử dụng, Toàn giấu 01 bịch ma tuý trong túi áo khoác phía trước và 01 bịch bỏ vào túi quần, trên đường chạy về nhà thì bị lực lượng công an thành phố Phú Quốc kết hợp với lực lượng Cảnh sát biển 4 kiểm tra hành chính bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép chất ma tuý. Qua giám định đã kết luận khối lượng ma tuý trong 02 bịch nylon T tàng trữ là 20,0237 gam là chất ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với khối lượng ma tuý loại Methamphetamin từ 05 gam đến dưới 30 gam theo cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có mức án từ 05 năm đến 10 năm tù.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma tuý của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên về nhân thân bị cáo đã từng bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm về tội "Cướp giật tài sản" đã được xoá án tích và không còn tiền án,

nhưng bị cáo chưa lấy đây là bài học để tu dưỡng bản thân, cho thấy bị cáo chưa biết ăn năn, hối cải.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể rắn, màu trắng, còn lại sau giám định có khối lượng là 19,8833 gam (đựng trong 01 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 1203/2021;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu REDM, màu xanh đen, số IME 1: 860969057079894/01, số IMEI 2: 960969059059894/01, máy đã qua sử dụng.

[6]. Đối với chiếc xe mô tô Liberty, hiệu Piaggio, màu vàng cam, biển số 94K1 - 185.13 là của bà Mai Thanh V. Tại phiên toà bà V vắng mặt, tuy nhiên khi nhận lại xe bà V không yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với người tên U, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

[8]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ pháp luật: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt

Nguyễn Quang T: **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể rắn, màu trắng, còn lại sau giám định có khối lượng là 19,8833 gam (đựng trong 01 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 1203/2021;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu REDM, màu xanh đen, số IME 1: 860969057079894/01, số IMEI 2: 960969059059894/01, máy đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 42/QĐ-VKSPQ-HS ngày 19/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thị Kim Thoa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
-VKSND TP. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ TP. Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA TP. Phú Quốc;
- CCTHA TP. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.